

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 190/2020/HS-ST

Ngày: 18-6-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đoàn Hồng Hải

Bà Trần Thị Thúy Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Bình - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số **190/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2020** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 190/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Đức T, sinh năm 1978 tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: số 266 đường Vĩnh Mạc, phường Lộc Vượng, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Xuân và bà: Phùng Thị Thuần; đã ly hôn vợ, có 02 con; tiền án: ngày 26-7-2017 Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; tiền sự: không; nhân thân: ngày 29-3-2012 Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 44 tháng về tội “Cố ý gây thương tích” (đã được xóa án tích); bị bắt, tạm giữ ngày 14-4-2020, chuyển tạm giam ngày 20-4-2020; có mặt.

- Bị hại: Anh Vũ Hoài N; sinh năm 1985; nơi đăng kí hộ khẩu thường trú: thôn Thị Kiều, xã Lộc An, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 13-4-2020, Nguyễn Đức T đi bộ từ nhà đến khu vực trước cửa số nhà 22/41 đường Đặng Việt Châu, phường Cửa Bắc, thành phố Nam Định thì phát hiện trước cửa nhà có dựng chiếc xe máy Honda Wave Alpha màu xanh biển kiểm soát 18S4-1966 là tài sản của anh Vũ Hoài N. Quan sát thấy chiếc xe máy không khóa cổ, không khóa càng, xung quanh không có người qua lại, các gia đình đều đóng cửa ngủ trưa nên Th nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy làm phương tiện đi lại. Th tiến lại gần chiếc xe rồi nhanh chóng dắt chiếc xe trên tầu thoát đến nhà anh Dương Văn Lợi, sinh năm: 1982, trú tại: số 50 đường Đoàn Trần Nghiệp, phường Cửa Bắc, thành phố Nam Định. Tại đây Th nói với anh Lợi là xe của Th và muốn gửi lại nhà anh Lợi để đi tìm nhà trọ, anh Lợi đồng ý. Đến khoảng 01 giờ ngày 14-4-2020, Th đi bộ đến nhà anh Lợi để lấy xe rồi dắt ra chỗ vắng người dùng 01 chiếc tuốc nơ vít mang theo sẵn từ nhà tháo mặt nạ xe, rút giắc đấu điện thì khởi động được xe và điều khiển xe về nhà Th cất giấu. Sau khi phát hiện bị mất xe, anh Vũ Hoài N đã đến Công an phường Cửa Bắc thành phố Nam Định để trình báo sự việc.

Ngày 14-4-2020, Nguyễn Đức T đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra đầu thú và tự nguyện giao nộp lại chiếc xe máy Honda Wave Alpha màu xanh biển kiểm soát 18S4-1966. Tại Cơ quan điều tra Th đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên. Đối với chiếc **tuốc nơ vít Th** dùng để phá khóa xe máy, Th đã làm mất nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Kết luận định giá tài sản ngày 16-4-2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Nam Định kết luận: chiếc xe máy Honda Wave Alpha màu xanh biển kiểm soát 18S4-1966 có trị giá 6.000.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã trả lại chiếc xe máy cho anh Vũ Hoài N, anh Nam nhận lại tài sản và không có đề nghị gì khác.

Bản Cáo trạng số 190/CT-VKS ngày 29-5-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố Nguyễn Đức T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đức T khai: Khoảng 13 giờ ngày 13-4-2020, bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc xe máy Honda Wave Alpha biển kiểm soát 18S4-1966 của anh Vũ Hoài N như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Đức T theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”; xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 21 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đức T và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Đức T phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án; đã có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 13 giờ ngày 13-4-2020, bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của anh Vũ Hoài N chiếc xe máy Honda Wave Alpha màu xanh biển kiểm soát 18S4-1966. Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thành phố Nam Định kết luận: Chiếc xe máy Honda Wave Alpha màu xanh biển kiểm soát 18S4-1966 có trị giá 6.000.000 đồng. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo hộ nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi của bị cáo đã gây ảnh

hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 lần bị kết án đã được xóa án tích. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án bị kết án chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú và giao nộp lại tài sản do phạm tội mà có; do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vấn đề dân sự: Bị hại là anh Vũ Hoài N đã nhận lại tài sản và không đề nghị giải quyết vấn đề bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[6] Về vật chứng của vụ án: Chiếc tuốc nơ vít bị cáo Nguyễn Đức T dùng để phá khóa chiếc xe máy của anh Vũ Hoài N, bị cáo Nguyễn Đức T đã làm mất, Cơ quan điều tra không thu hồi được nên không đặt ra giải quyết.

[7] Đối với anh Dương Văn Lợi khi cất giữ chiếc xe máy biển kiểm soát 18S4-1966 của anh Vũ Hoài N không biết đó là tài sản do bị cáo Nguyễn Đức T trộm cắp mà có nên Công an thành phố Nam Định không đặt ra vấn đề xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 14-4-2020.

2. Án phí: Bị cáo Nguyễn Đức T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Đức T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- VKSND tp. Nam Định (02 bản);
- TAND tỉnh Nam Định;
- Công an tp. Nam Định;
- Chi cục THADS tp. Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án + VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Diện

